TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H L** **TỈNH T H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:133/2021/QĐST-HNGĐ	*H L, ngày 08 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:108/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1995.

Nguyên quán: Xã Châu Lộc, huyện H L, tỉnh T H.

Địa chỉ: Thôn Tam Đa, xã Triệu Lộc, huyện H L, tỉnh T H.

* *Bị đơn:* Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1995

HKTT: Thôn Tam Đa, xã Triệu Lộc, huyện H L, tỉnh T H.

Địa chỉ: Thôn X Tiến 4, xã Hòa Lộc, huyện H L, tỉnh T H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 là toàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn X và chị Trịnh Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn X và

chị Trịnh Thị H.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn X và chị Trịnh Thị H công nhận vợ chồng có một con chung là Nguyễn Văn Tùng, sinh ngày 04/7/2020. Ly hôn hai bên thỏa thuận thống nhất, giao cháu Nguyễn Văn Tùng cho chị Trịnh Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh X có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2021.

Anh X có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Anh X và chị H thống nhất vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh X và chị H thỏa thuận: Anh X nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án anh X đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L theo biên lai thu số AA/2019/0008271 ngày 15/7/2021. Anh X đã nộp đủ án phí ly hôn và cấp dưỡng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo QĐ tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H L;
- Chi cục THADS huyện H L;
- TAND tỉnh T H;
- UBND xã Châu Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Sang